

Số: 210/BC-HL

Tân Phú, ngày 10 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học 2023 - 2024

*(Thực hiện theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào tạo)*

I. THÔNG TIN CHUNG

Trường Mầm non Hoa Lan được thành lập năm 2013 theo Quyết định số 2117/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân quận Tân Phú về việc thành lập Trường Mầm non Hoa Lan.

- Trường tọa lạc tại số 234/2 Trương Vĩnh Ký, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, xây dựng với tổng diện tích mặt bằng sử dụng 2.768,79 m², xây dựng kiên cố với 10 phòng học, 02 phòng chức năng và một số công trình phụ; trường có khuôn viên 1.165,13 m².

- Năm học 2022 - 2023 trường được công nhận đạt Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 theo Quyết định số 692-17/QĐ-SGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo; trường đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 936/QĐ- SGDĐT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Với sự nỗ lực không ngừng của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên; trường đã đạt các thành tích tiêu biểu như: Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, Bằng khen thành phố, Công sở văn minh sạch đẹp, Công đoàn vững mạnh, Chi đoàn mạnh, Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ, Bằng khen Bộ.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Trường Mầm non Hoa Lan có tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 34. Trong đó:

- Cán bộ quản lý: 03 (Trình độ: Thạc sĩ QLGD)
- Giáo viên: 22 (19/22 Đại học, 03/22 Cao đẳng (đang học nâng chuẩn 02))
- Nhân viên kế toán: Cao đẳng
- Nhân viên văn thư: Trung cấp văn thư – lưu trữ
- Nhân viên nấu ăn: 3/3 Sơ cấp nấu ăn
- Nhân viên bảo vệ: 2/2 Có chứng nhận nghiệp vụ bảo vệ (trình độ 12/12)
- Nhân viên phục vụ: 2/2 (Trình độ: 01 đạt 12/12, 01 đạt 9/12)

25/25 – Tỷ lệ 100% Cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành Bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

- Trường có cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp với cảnh quan sư phạm đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ: trường có sân chơi, 10 phòng học, 02 phòng chức năng, 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng Phó Hiệu trưởng, 01 phòng hành chánh, 01 phòng y tế, 01 phòng hội trường, 01 nhà bếp đúng quy cách. Hành lang rộng thoáng mát, phòng vệ sinh đúng quy chuẩn. Các nhóm lớp nhà trẻ đều được lót sàn gỗ để đảm bảo an toàn cho trẻ, vườn cây của trẻ được cải tạo, lắp đặt mái che cho khu vực vui chơi của trẻ, cổng trường văn minh an ninh trật tự, an toàn, nhà vệ sinh đủ và đúng quy cách.

- Trường được trang bị đầy đủ đồ dùng đồ chơi và trang thiết bị cho lớp và các bộ phận đảm bảo chất lượng đầy đủ theo yêu cầu của văn bản Bộ giáo dục và đào tạo quy định, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục mầm non và phục vụ lao động của quản lý, giáo viên, công nhân viên.

- Nhà trường thực hiện việc bảo quản cơ sở vật chất với yêu cầu chất lượng tốt, luôn sửa chữa kịp thời khi có hư hỏng, có sổ ghi lại phân phối tài sản cho từng lớp và kiểm kê theo định kỳ 2 lần/năm.

Stt	Nội dung	Số lượng	Ghi chú
I	Tổng số phòng	10	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	10	
2	Phòng học bán kiên cố	0	
3	Phòng học tạm	0	
4	Phòng học nhờ	0	
III	Số điểm trường	01	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m2)	1165,13	
V	Tổng diện tích sân chơi	379,26	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m2)	57	
2	Diện tích phòng ngủ (m2)	57	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m2)	12,57	
4	Diện tích hiên chơi (m2)		
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m2)	69	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng	69	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m2)	102,14	

VII	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	02	10	10		12,57 m ² /1 nhà vệ sinh
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng:

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng được XD đầu năm: Hằng năm nhà trường có thực hiện xây dựng điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển

Kết quả thực hiện: Sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng chưa đạt hiệu quả cao

Tiêu chí 1.4: Nhân viên cấp dưỡng sinh hoạt tổ chuyên môn chung với giáo viên chưa phù hợp. Công tác bồi dưỡng về nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên, cấp dưỡng của tổ chuyên môn cần đa dạng, phong phú hơn. Các thành viên trong tổ chưa mạnh dạn đề xuất, đóng góp ý kiến trong các buổi sinh hoạt, thảo luận của tổ chuyên môn.

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định, đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường

Kết quả thực hiện: Trường đã thực hiện thành lập tổ chuyên môn nhân viên cấp dưỡng giúp thuận tiện và phù hợp trong sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng và phát huy tốt vai trò của tổ trưởng, tổ phó chuyên môn trong công tác điều hành hoạt động tổ

Tiêu chí 1.6: Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường

Kết quả thực hiện: xây dựng kế hoạch ngắn hạn để tạo nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường nhưng chưa đạt hiệu quả

2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tiêu chí 2.2: Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi về thời gian cho giáo viên còn lại hoàn thành lớp học nâng chuẩn theo đúng lộ trình

Kết quả thực hiện: Trình độ đào tạo trên chuẩn của giáo viên đến thời điểm hiện tại đạt 19/22 giáo viên, tỷ lệ 86,36%

Tiêu chí 2.3: Nhân viên có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm; được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Hằng năm nhân viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tập huấn an toàn thực phẩm, sơ cấp cứu...

Kết quả thực hiện: Trình độ nhân viên cấp dưỡng chưa đáp ứng được theo vị trí việc làm do thay đổi nhân sự

3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.2: Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Trường có đủ phòng học tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi. Diện tích các phòng sinh hoạt chung và phòng chức năng đảm bảo theo quy định, được trang bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi phục vụ trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Kết quả thực hiện: Trường chưa có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ và tin học. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tham mưu với lãnh đạo cấp trên thiết kế, trang bị các thiết bị để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ và tin học tại phòng hội trường.

Tiêu chí 3.3: Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Năm học 2024-2025, hiệu trưởng có kế hoạch tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân quận cấp kinh phí để trang bị thêm mái che cho khu vực nhà xe.

Kết quả thực hiện: Khu vực để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên chưa có mái che vì chưa có kinh phí

Tiêu chí 3.4: Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường Mẫu non

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Hiệu trưởng có kế hoạch vận động các nguồn lực xã hội hóa nhằm trang bị đồ dùng nhà bếp hiện đại để giảm tải cường độ làm việc, lao động của nhân viên cấp dưỡng.

Kết quả thực hiện: Bếp ăn trường chưa trang bị các trang thiết bị hiện đại trong nhà bếp như máy rửa chén, máy bóc trứng... vì chưa có kinh phí.

4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Kết quả thực hiện: cha mẹ trẻ em chủ yếu là dân lao động và bận công tác nên chưa có thời gian tham gia nhiều hoạt động của trường

Tiêu chí 4.2: Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Trường thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể, cha mẹ trẻ và địa phương thực hiện tốt kế hoạch chiến lược đề ra.

Kết quả thực hiện: Nhà trường chưa thật sự là trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương trong việc tuyên truyền các di tích lịch sử, các phong tục, tập quán, các làng nghề truyền thống của địa phương

5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Tiêu chí 5.1: Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Hằng năm, trường tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non nhằm kịp thời điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Kết quả thực hiện: Trường chưa phát triển được chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”

ND Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục đã được điều chỉnh: Giáo viên áp dụng hình thức đổi mới phương pháp giảng dạy cùng với việc thiết kế, tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “Chơi mà học, học bằng chơi” đã đem lại hiệu quả qua đó đáp ứng khả năng nhu cầu vui chơi, trải nghiệm, khám phá của trẻ.

Kết quả thực hiện: Trường chưa tổ chức các hoạt động trải nghiệm bên ngoài nhà trường tốt vì công tác phòng chống dịch bệnh

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Công tác chăm sóc giáo dục:

* Kiểm tra chuyên môn:

Củng cố và triển khai các chuyên đề của cụm chuyên môn đến 100% giáo viên như:

+ Chuyên đề “Giáo dục giới tính cho trẻ 3-5 tuổi” thực hiện tại 02 nhóm lớp Chồi 2 - Phan Thị Trúc; Mầm 1 - Phạm Thị Minh Phương, với 12 giáo viên tham dự

+ Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”; thực hiện tại 10/10 nhóm

+ Chuyên đề “Vận dụng môi trường thiên nhiên trong tổ chức phát triển thể chất cho trẻ”; thực hiện tại 02 nhóm lớp 25-36 tháng tuổi - Lê Thị Bích; Mầm 2 – Trần Thị Ngọc Tâm, với 21 giáo viên tham dự

+ Chuyên đề “Tổ chức các hoạt động giáo dục âm nhạc cho trẻ trong trường MN”; thực hiện tại 02 nhóm lớp 19-24 tháng tuổi – Nguyễn Thị Cẩm Viên; Lá 3 – Mai Thị Loan, với 21 giáo viên tham dự

+ Chuyên đề “Giáo dục về PCCC và cứu nạn, cứu hộ cho trẻ mẫu giáo trong trường mầm non” thực hiện tại 02 nhóm lớp Chồi 2 – Hồ Thị Phương; Lá 3 - Mai Thị Loan, với 21 giáo viên tham dự

+ Thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” kết hợp GD an toàn giao thông cho trẻ trong trường MN” thực hiện tại 02 nhóm lớp Lá 1 – Trần Ngọc Thanh; Mầm 1 - Phạm Thị Minh Phương, với 12 giáo viên tham dự và nhân rộng ra 07/07 nhóm lớp thực hiện.

+ Chuyên đề “Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường mầm non” thực hiện tại 02 nhóm lớp Lá 1 – Trần Ngọc Thanh; 19-24 tháng tuổi – Nguyễn Thị Thanh Thảo, với 21 giáo viên tham dự

+ Chuyên đề “Hướng dẫn thực hiện thao tác vệ sinh cho trẻ Nhà trẻ và Mẫu giáo” tại 02 lớp Lá 2; 25-36 tháng tuổi theo kế hoạch số 68/KH-HL ngày 01/4/2024 về Tổ chức chuyên đề “Hướng dẫn thực hiện thao tác vệ sinh cho trẻ Nhà trẻ và Mẫu giáo” với 21 giáo viên tham dự

+ Chuyên đề “Tổ chức hoạt động rèn vận động tinh cho trẻ MN” thực hiện tại 02 nhóm lớp 13-18 tháng tuổi – Nguyễn Thị Tuyết Hồng, với 05 giáo viên tham dự

+ Chuyên đề “Tổ chức hoạt động phát triển biểu tượng toán cho trẻ MN” thực hiện tại 02 nhóm lớp 25-36 tháng tuổi – Lê Thị Khánh Hòa; Chồi 1 – Nguyễn Thị Kim Hằng, với 21 giáo viên tham dự . Sau khi tổ chức chuyên đề cấp trường và cho thảo luận, chia sẻ và rút kinh nghiệm.

- Thực hiện Chủ đề năm học “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ

em làm trung tâm” gắn kết với việc triển khai nâng cao chất lượng thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021 - 2025” (Năm thứ 3) với các hình thức như: củng cố “Xây dựng môi trường nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ” 10/10 nhóm lớp thông qua biên bản kiểm tra đánh giá và ghi hình ảnh.

** Kết quả kiểm tra :*

- Kiểm tra hoạt động chăm sóc, giáo dục của giáo viên: 23/23 – Tỷ lệ: 100%

+ Đạt tốt: 21/23 giáo viên – Tỷ lệ: 91,3%; (01 GV mới về)

+ Đạt khá: 02/23 giáo viên – Tỷ lệ: 8,7 %

- Kiểm tra các chuyên đề: 12/23 giáo viên – Tỷ lệ: 31.8%

+ Đạt tốt: 11/12 giáo viên – Tỷ lệ: 91.7%

+ Đạt khá: 01/12 giáo viên – Tỷ lệ: 8.3%

- Kiểm tra bộ phận: Đạt Tốt: 28/28 lượt kiểm tra – Tỷ lệ: 100%

** Kết quả tham gia các hội thi:*

- Tham gia viết sáng kiến cấp Quận: 09 cán bộ quản lý và giáo viên. Kết quả: 08/09 đạt sáng kiến kinh nghiệm cấp Quận.

- Thực hiện tốt chuyên đề của cụm chuyên môn về chuyên đề “Xây dựng lớp học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm” cho các nhóm lớp ngoài công lập trong cụm chuyên môn 2 tham dự. (Tháng 08/2023)

- Hội thi giáo viên mầm non dạy giỏi cấp quận chủ đề “Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục” năm học 2023-2024 có 02 giáo viên tham gia. Kết quả: 01 giáo viên đạt giáo viên giỏi và 01 giáo viên đạt giải khuyến khích cấp quận.

- Nhà trường tích cực tham gia các cuộc vận động và các phong trào thi đua kết quả như sau:

+ Vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên và phụ huynh đóng góp ủng hộ quỹ vì người nghèo với số tiền là 14.723.000 đồng, đóng góp chương trình Áo trắng đến trường của Hội Chữ thập đỏ Quận với số tiền 1.000.000 đồng, chăm lo cho hội viên là giáo viên có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 6.000.000 đồng, chăm lo cho trẻ em nghèo tại trường với số tiền 6.000.000 đồng

+ Tham gia Hội thi văn nghệ chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập và phát triển quận Tân Phú (02/12/2003 - 02/12/2023) đạt giải khuyến khích

+ Tham gia Hội thao Công nhân - viên chức - lao động Quận Tân Phú năm 2024 môn thi Kéo co do LĐLĐ quận tổ chức

+ Tham gia Hội thi sơ cấp cứu khối mầm non năm 2023 đạt giải khuyến khích

+ Tham gia hiến máu nhân đạo: 04 cán bộ, giáo viên do Phòng Giáo dục và

Đào tạo tổ chức.

+ Các bé lớp Lá tham gia thi “Năng lượng mới cả ngày vui” tại cụm chuyên môn 02. Kết quả đạt giải khuyến khích toàn đội.

+ Các bé lớp Lá tham gia thi ngày hội Tiếng Anh mầm non do PGD và Hệ thống giáo dục Tân Văn phối hợp tổ chức với chủ đề "Happy Children - Happy Future" (Ươm mầm hạnh phúc-ươm mầm tương lai). Kết quả đạt giải Nhì toàn đội cấp Quận.

+ Cháu tham gia Hội thi “Nét vẽ xanh” lần XX năm 2024 cấp quận. Kết quả: 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích và 01 giải tranh đẹp.

+ Cháu tham gia hội thi “Nét vẽ xanh” cấp Thành phố. Kết quả: 01 giải .

+ Các bé Mẫu giáo đã tham gia hội thi “Bé vẽ sáng tạo cùng Bitex” Cấp Quận năm học 2023-2024. Kết quả: 01 giải Khuyến khích.

2. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng:

- Nhà trường thực hiện công tác quản lý chất lượng bữa ăn của trẻ tại trường theo các tiêu chuẩn về dinh dưỡng được quy định tại Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo. Bữa ăn đảm bảo đa dạng về hình thức tổ chức như ăn khay, ăn gia đình... và có dinh dưỡng hợp lý, đa dạng thực phẩm, thực đơn phong phú phù hợp với lứa tuổi. Duy trì thực hiện mọi chế độ và quy định về dinh dưỡng, vệ sinh, phòng bệnh dịch.

+ Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng trẻ nhà trẻ đạt: Chất đạm: 13% - 20%, Chất béo: 30% - 40%, Chất bột: 47% - 50%.

+ Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng trẻ mẫu giáo đạt: Chất đạm: 13% - 20%, Chất béo: 25% - 35%, Chất bột: 52% - 60%.

- Trong năm học 2023-2024, nhà trường thực hiện tự kiểm tra đánh giá công tác y tế trường học theo Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 quy định về công tác y tế trường học: Thực hiện tốt, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, đảm bảo an toàn thực phẩm và vệ sinh phòng chống dịch bệnh. Tăng cường dạy trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe an toàn cho bản thân theo yêu cầu chương trình giáo dục mầm non.

- Tổ chức cho 100% trẻ được khám sức khỏe, tẩy giun tại trường và thông tin đến phụ huynh bằng danh sách khám sức khỏe, sổ bé ngoan, sổ theo dõi sức khỏe của trẻ nhằm phối hợp với phụ huynh trong việc điều trị bệnh cho trẻ. 100% trẻ được theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng tại các nhóm lớp. 100% trẻ từ 06 đến 36 tháng tuổi được uống vitamin A.

- Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm y tế quận Tân Phú, y tế phường Tân Sơn Nhì trong công tác vệ sinh, phòng chống bệnh dịch, đảm bảo an toàn cho trẻ,

không để xảy ra tai nạn, thương tích, hạn chế tối đa dịch bệnh lây lan và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Triển khai Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông cơ sở giáo dục thường xuyên.

+ Tiếp tục “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non” (Kế hoạch số 157/KH-BGDĐT ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo): thực hiện tại 10/10 nhóm lớp.

- Cán bộ quản lý thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, khắc phục những yếu tố gây nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường/lớp. Tổ chức bồi dưỡng các kiến thức về an toàn thực phẩm và sơ cấp cứu cho giáo viên, nhân viên tại đơn vị.

- Thường xuyên thay mới các đồ chơi ngoài trời, trong lớp khi bị hư hỏng và khắc phục cơ sở vật chất gây thương tích để đảm bảo về mặt an toàn cho trẻ.

- Giáo viên, nhân viên được cung cấp những kiến thức cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và cách phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ qua bồi dưỡng chuyên môn hệ tại trường, cùng thảo luận, rút kinh nghiệm và xây dựng biện pháp phòng chống tai nạn, thương tích cho trẻ.

- Bếp ăn được ký cam kết cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, nhân viên cấp dưỡng thực hiện nghiêm túc các quy định về vệ sinh cá nhân. Thường xuyên kiểm tra định kỳ theo ngày, tuần, tháng và có hệ thống lưu biên bản kiểm tra theo đúng qui định của chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Giáo viên thực hiện đa dạng các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì qua hình thức luyện tập tăng cường thể lực và chế độ dinh dưỡng phù hợp với thể trạng của trẻ. Kết quả (tính đến cuối năm học 2023-2024):

Độ tuổi	Tổng số	Trẻ SDD thể nhẹ cân	Trẻ SDD thể thấp còi	Trẻ SDD thể còi	Trẻ thừa cân-béo phì
- Trẻ Nhà trẻ	67				
+ Đầu vào		00	00	00	00
Tỷ lệ		00%	00%	00%	00%

Độ tuổi	Tổng số	Trẻ SDD thể nhẹ cân	Trẻ SDD thể thấp còi	Trẻ SDD thể còi	Trẻ thừa cân-béo phì
+ Phục hồi		00	00	00	00
<i>Tỷ lệ</i>		00%	00%	00%	00%
+ Đầu ra		00	00	00	00
<i>Tỷ lệ</i>		00%	00%	00%	00%
- Trẻ Mẫu giáo	207				
+ Đầu vào		05/207	01/207	00/207	13/207
<i>Tỷ lệ</i>		2.42%	0.48%	00%	6.28%
+ Phục hồi		01/207	00/207	00/207	06/207
<i>Tỷ lệ</i>		0.48%	00%	00%	2.9%
+ Đầu ra		04/207	01/207	00/207	07/207
<i>Tỷ lệ</i>		1.93%	0.48%	00%	3.38%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

1. Tình hình tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Năm nay
A	B	1
I	Hoạt động hành chính, sự nghiệp	
1	Doanh thu (01=02+03+04)	6.719.292.058
	a. Từ NSNN cấp	6.719.292.058
	b. Từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài	
	c. Từ nguồn phí được khấu trừ, để lại	
2	Chi phí (05=06+07+08)	6.719.292.058
	a. Chi phí hoạt động	6.719.292.058

STT	Chỉ tiêu	Năm nay
	b. Chi phí từ nguồn viện trợ, vay nợ nước ngoài	
	c. Chi phí hoạt động thu phí	
3	Thặng dư/thâm hụt (09= 01-05)	
II	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ	
1	Doanh thu	2.341.353.208
2	Chi phí	1.952.345.111
3	Thặng dư/thâm hụt (12=10-11)	389.008.097
III	Hoạt động tài chính	
1	Doanh thu	
2	Chi phí	
3	Thặng dư/thâm hụt (22=20-21)	
IV	Hoạt động khác	
1	Thu nhập khác	
2	Chi phí khác	
3	Thặng dư/thâm hụt (32=30-31)	
V	Chi phí thuế TNDN	46.788.200
VI	Thặng dư/thâm hụt trong năm (50=09+12+22+32-40)	342.219.897
1	Sử dụng kinh phí tiết kiệm của đơn vị hành chính	
2	Phân phối cho các quỹ	424.738
3	Kinh phí cải cách tiền lương	341.795.159

2. Các khoản thu và mức thu đối với học sinh

Thực hiện theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024

Thực hiện theo văn bản số 1670/GDĐT-TCKH ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Liên Phòng Giáo Dục – Đào Tạo, phòng Tài Chính-Kế Hoạch quận Tân Phú về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 – 2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận Tân Phú;

Thực hiện Công văn số 1909/GDĐT ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Liên Phòng Giáo dục và Đào tạo và Phòng Tài chính Kế Hoạch quận Tân Phú về việc thu học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn quận Tân Phú.

Thực hiện Công văn số 44/GDĐT-TCKH ngày 09 tháng 01 năm 2024 của Liên Phòng Giáo dục và Đào tạo và Phòng Tài chính Kế Hoạch quận Tân Phú về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố và hướng dẫn thu, sử dụng học phí năm học 2023-2024 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn quận Tân Phú

STT	NỘI DUNG THU	6-18 tháng	NHÀ TRẺ	MẪU GIÁO
	A-THU HỌC PHÍ			
1	Học phí (Tháng)	200.000	200.000	160.000
	B-CÁC KHOẢN THU PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ HỌC CHÍNH KHÓA			
2	Tiền tổ chức ngoại ngữ sử dụng phần mềm hỗ trợ (Anh Văn) (tháng)			200.000
	C-CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ CHO HOẠT ĐỘNG BÁN TRÚ			
3	Tiền tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (Tháng)	440.000	390.000	390.000
4	Tiền phục vụ ăn sáng (Tháng)	200.000	200.000	200.000
5	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ cho HS bán trú (Năm)	230.000	230.000	230.000
	D- CÁC KHOẢN THU HỖ TRỢ CHO CÁ NHÂN HỌC SINH (THU HỘ CHI HỘ)			
6	Tiền suất ăn bán trú (ngày)	35.000	35.000	35.000

7	Tiền suất ăn sáng (ngày)	17.000	17.000	17.000
8	Học phẩm (Năm)	30.000	30.000	30.000
9	Học cụ - học liệu (Năm)	150.000	150.000	350.000
10	Tiền nước uống (Tháng)	17.000	17.000	17.000
11	Tiền bảo hiểm tai nạn học sinh (Năm)	15.000	15.000	15.000
12	Tiền khám sức khỏe ban đầu (Năm)	20.000	20.000	20.000

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với học sinh:

Kết quả thực hiện cấp bù học phí theo Nghị Quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 11/10/2022 của Hội đồng nhân dân TP. Hồ Chí Minh với số tiền: 309.780.000 đồng.

STT	Tháng	Số học sinh	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	T09/2022	259	34.520.000	
2	T10/2022	258	34.420.000	
3	T11/2022	256	34.260.000	
4	T12/2022	259	34.520.000	
5	T01/2023	251	33.440.000	
6	T02/2023	262	34.700.000	
7	T03/2023	261	34.520.000	
8	T04/2023	265	34.960.000	
9	T05/2023	261	34.440.000	
Tổng cộng			309.780.000	

4. Số dư các quỹ:

Tên các loại quỹ	Số tiền (đồng)
Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	156.113.241
Quỹ phúc lợi	241.151.627
Quỹ khen thưởng	69.948.000

Quỹ bổ sung thu nhập	378.000.000
Tổng cộng	844.912.868

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Giấy khen CĐCS Trường MN Hoa Lan "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" giai đoạn 2021-2024 (36/QĐKT-LĐLĐ ngày 07/5/2024)
- Tham gia Hội thi văn nghệ chào mừng kỷ niệm 20 năm thành lập và phát triển quận Tân Phú (02/12/2003 - 02/12/2023) đạt giải khuyến khích
- Tham gia hiến máu nhân đạo: 04 cán bộ, giáo viên do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- Tham gia Hội thi sơ cấp cứu khối mầm non năm 2023 đạt giải khuyến khích
- Vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên và phụ huynh đóng góp ủng hộ quỹ vì người nghèo với số tiền là 14.723.000 đồng, đóng góp chương trình Áo trắng đến trường của Hội Chữ thập đỏ Quận với số tiền 1.000.000 đồng, chăm lo cho hội viên là giáo viên có hoàn cảnh khó khăn với số tiền 6.000.000 đồng, chăm lo cho trẻ em nghèo tại trường với số tiền 6.000.000 đồng
- Giấy khen đạt thành tích xuất sắc trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập năm 2022 (8064/QĐ-UBND ngày 23/11/2022)
- Giấy khen Chi bộ Trường MN Hoa Lan đạt thành tích xuất sắc phong trào thi đua "Dân vận khéo" năm 2023 (136-QĐ/ĐU ngày 16/10/2023)
- Giấy khen Chi bộ Trường MN Hoa Lan đạt thành tích "Hoàn thành xuất sắc công tác kiểm tra, giám sát" năm 2023 (141-QĐ/ĐU ngày 29/12/2023)

Nơi nhận:

- CBQL;
- TTCM;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Huỳnh Ngọc Thùy